

Tuyển chọn các mẫu phân tích Quê hương của Đỗ Trung Quân chi tiết nhất được bài viết tổng hợp một cách đầy đủ. Giúp các em học sinh trau dồi kiến thức và biết cách làm dạng văn phân tích để áp dụng trong bài Quê hương. Tham khảo chi tiết dưới đây.

Phân tích bài thơ Quê hương của Đỗ Trung Quân - Mẫu 1

Đỗ Trung Quân là một nhà thơ lớn, ông sở hữu vô số bài thơ về quê hương rất tiêu biểu. Thơ của ông mang nhiều ý nghĩa đặc biệt, được phổ nhạc như một bài ca dân gian. Trong đó, phải kể đến đầu tiên là bài thơ Quê Hương, được nhiều người biết đến nhất. Nói đến hai chữ quê hương, bất cứ ai cũng cảm giác nhung nhớ đến nhói lòng, chúng ta sẽ cảm nhận được nét đẹp ngọt ngào của thiên nhiên, con người gần gũi thân thương qua từng vần thơ trong bài thơ Quê hương của ông.

Bài thơ Quê Hương được Đỗ Trung Quân viết vào năm 1986, cho đến nay, đây vẫn là một tác phẩm đặc biệt. Tác giả miêu tả về quê hương một cách quen thuộc, đơn giản nhưng giàu ý nghĩa. Ông sử dụng vô số hình ảnh, cây cối, làm người đọc hình dung về quê nhà trong cảm xúc dâng trào:

*“Quê hương là gì hở mẹ
Mà cô giáo dạy phải yêu
Quê hương là gì hở mẹ
Ai đi xa cũng nhớ nhiều*

*Quê hương là chùm khế ngọt
Cho con trèo hái mỗi ngày
Quê hương là đường đi học
Con về rọp bướm vàng bay”*

Mở đầu bài thơ, tác giả đặt một câu hỏi tu từ thật ngọt ngào “Quê hương là gì hở mẹ”. Câu hỏi được lặp đi lặp lại 2 lần, nhằm nhấn mạnh sự da diết, lưu luyến của nó. Chỉ là một câu hỏi nhẹ nhàng của em bé nhỏ mà sao nặng lòng đến vậy? Chính chúng ta cũng đã từng thắc mắc rằng quê hương là gì? Quê hương là nơi chúng ta sinh ra, khi đi xa luôn một lòng nhớ về những kỷ ức, hình ảnh nơi ấy. Nhớ thêm lời cô giáo dạy rằng, nhất định phải yêu quê hương.

Chỉ khi phân tích bài thơ Quê Hương của Đỗ Trung Quân, chúng ta mới cảm động trước những gì mà kỷ ức, cội nguồn mang lại. Tác giả trả lời rằng “quê hương là chòm khế ngọt”, nuôi nấng, bảo vệ ta trước mọi khó khăn cuộc đời. Chòm khế ngọt ở đây là người thân, luôn yêu thương, ngọt ngào với chúng ta. Đây chính là nguồn sống nuôi chúng ta lớn mỗi ngày, dạy nên người. Cuộc sống nơi quê hương là chốn phồn hoa, tự do, được bảo bọc, nuôi lớn chúng ta thành tài.

“Quê hương là con diều biếc

Tuổi thơ con thả trên đồng

Quê hương là con đò nhỏ

Êm đềm khua nước ven sông

Quê hương là cầu tre nhỏ

Mẹ về nón lá nghiêng che

Là hương hoa đồng cỏ nội

Bay trong giấc ngủ đêm hè”

Quê hương là chuỗi những kỷ niệm, tuổi thơ vui vẻ của mỗi người, là nơi “con thả diều trên đồng”. Tuổi thơ tại nơi vùng quê bình yên, an toàn, mọi thứ thật đơn giản, vui vẻ. Quê hương cũng là những cánh đồng rộng bao la, nhuộm màu vàng của lúa thơm nhẹ nhàng. Hình ảnh nón lá, con sông, cánh diều, cầu tre thật quen thuộc, bình dị nơi chốn làng quê Việt Nam.

Cụm từ “quê hương là” được lặp lại rất nhiều lần, khẳng định đa nghĩa về khái niệm của nó. Không thể tổng kết lại khái niệm quê hương là gì, bởi có vô số ý nghĩa. Đối với mỗi người, quê hương là cả ký ức, linh hồn, thương nhớ, thậm chí là không thể rời xa. Sự gắn bó của quê hương thật kỳ diệu, cũng chính nơi đó có tình thương, có bạn bè, người thân, thầy cô, ...

Bài thơ Quê Hương của Đỗ Trung Quân giúp ta thấu hiểu được sự ngọt ngào của người mẹ. Đoạn tiếp theo, tác giả ví quê hương như một người mẹ, dang vòng tay rộng rãi, ấm áp để ôm lấy con cái. Kể cả khi không có nhà, quê hương vẫn bảo vệ con dưới cơn mưa. Quê hương ở đây hay chính là hình ảnh người mẹ, luôn luôn hy sinh vì con cái? Quê hương còn là vàng trắng, soi sáng lối đi, dẫn dắt chúng ta đi đến muôn nơi. Vàng trắng ở trên cao vui, buồn cùng ta, luôn luôn đồng hành.

Tác giả liệt kê hình ảnh thiên nhiên nơi quê hương bao gồm hoa bí, mồng tơi, dâm bụt, hoa sen. Đỗ Trung Quân kể đến chi tiết từng loài cây, nhằm nhấn mạnh kỉ niệm, ký ức luôn tồn tại. Hình ảnh quê hương đa màu sắc, muôn hoa khoe nở, tươi vui hơn bất cứ đâu. Tuy nhiên, không giống như những điều khác, riêng với quê hương, mỗi người chỉ có một. Quê hương là duy nhất, chúng ta chỉ sinh ra một lần, bất kỳ ai cũng sẽ có nơi đây để quay về.

Đoạn thơ cuối như một lời nhắc nhở chúng ta rằng hãy luôn nhớ về quê hương. Quê hương duy nhất chỉ 1, cũng như mẹ chúng ta. Đỗ Trung Quân còn nhấn mạnh rằng “quê hương có ai không nhớ”, hầu hết đây là nơi duy nhất để về mỗi khi mệt mỏi. Quê hương được so sánh ngang hàng với hình ảnh người mẹ Việt Nam vĩ đại. Chính nơi đây đã nuôi chúng ta lớn khôn, trưởng thành để chống chọi với đời đầy bão giông.

Qua bài thơ Quê Hương của Đỗ Trung Quân, ta thấy được hình ảnh quen thuộc, thân thương nhất. Dù có đi đến bất cứ đâu, chúng ta luôn có 1 quê hương để trở về,

luôn bên cạnh chở che. Sống với quê hương, chúng ta được là chính mình, yên lặng, giản dị, đơn giản nhất.



Phân tích bài Quê hương của Đỗ Trung Quân - Mẫu 2

“Quê hương là gì hả mẹ

Mà cô giáo dạy hãy yêu?

Quê hương là gì hả mẹ

Ai đi xa cũng nhớ nhiều?”

Những vần thơ giản dị nhẹ nhàng cất nghe sao nghe quá đỗi thân thương. Một câu hỏi yêu của một cháu nhỏ mà nặng lòng đến thế. Quê hương là gì? Là những nỗi nhớ mong, là những điều giản dị mà ai đi xa cũng nhớ nhiều. Hai câu hỏi tu từ kết

thức câu sao nhẹ nhàng thấm thiết như chính những lời bỏ ngõ cho những vần thơ sau.

“Quê hương là chùm khế ngọt” – chùm khế ngọt nhỏ bé, ngọt mát, êm dịu, một thứ quà quê thanh đạm, bình dị, quá đỗi bình dị mà sao day dứt và ám ảnh ? Có lẽ vị ngọt thanh của khế làm mát dịu lòng ta, trái khế ngọt mang hương vị của ca dao cổ tích, dư vị thấm thiết của tình nghĩa con người.

Đấy là quê hương, nơi chôn nhau cắt rốn, nơi ta sinh ra và lớn lên, nơi những người thân yêu của ta ở đó, nơi ta đã đi qua thời thơ ấu với con đường đến trường rợp bướm vàng bay.

“Quê hương là chùm khế ngọt

Cho con trèo hái mỗi ngày

Quê hương là đường đi học

con về rợp bướm vàng bay”

Hình ảnh con bướm vàng cũng là một hình ảnh thực và đặc sắc của làng quê mà ở thành phố không bao giờ thấy được. Nhà thơ Giang Nam nhớ về tuổi thơ “Có những ngày trốn học đuổi bướm cạnh cầu ao – Mẹ bắt được chưa đánh roi nào đã khóc”, nhà thơ Huy Cận nhớ “Một buổi trưa không biết ở thời nào – Như buổi trưa nhè nhẹ trong ca dao – Có cu gáy, có bướm vàng nữa chứ”.

Và nhà thơ thần đồng Trần Đăng Khoa viết bài thơ đầu tiên của mình là bài Con bướm vàng. Ở bài thơ Quê hương nêu trên, hình ảnh con đường đi học “rợp bướm vàng bay” đẹp như một giấc mơ, đẹp như trong truyện cổ tích vậy.

“Quê hương là con diều biếc

Tuổi thơ con thả trên đồng

Quê hương là con đò nhỏ

Êm đềm khua nước ven sông”

Quê hương xuất hiện với định nghĩa bình dị như con diều biếc chao nghiêng trên bầu trời tuổi thơ. Quê hương còn là những cánh đồng bát ngát hương lúa, là con đò nhỏ khua nước bên dòng sông thơ mộng. Những hình ảnh được nhà thơ sử dụng thật bình dị mà vô cùng tinh tế.

“Quê hương là cầu tre nhỏ

Mẹ về nón lá nghiêng che

Là hương hoa đồng cỏ nội

Bay trong giấc ngủ đêm hè”

Hình ảnh quê hương đẹp đẽ, lung linh, trọn vẹn và thiêng liêng qua những kỉ niệm bình dị và ngọt ngào với cầu tre nhỏ, với nón lá mẹ đội, với hoa cỏ đồng nội và với những giấc ngủ đêm hè.

“Quê hương là vàng hoa bí

Là hồng tím giậu mồng tơi

Là đỏ đôi bờ dâm bụt

Màu hoa sen trắng tinh khôi

Quê hương mỗi người chỉ một

Như là chỉ một mẹ thôi

Quê hương nếu ai không nhớ.....”

Những điều thân thuộc, những kỉ niệm dung di và những ký ức giản đơn chính là quê hương, là nơi chôn rau cắt rốn của mỗi người. Bài thơ Quê hương của Đỗ Trung Quân cũng đẹp tựa như thế với hoa bí vàng, giậu mồng tơi, là những cánh hoa râm bụt, là đóa sen trắng tinh khiết.

Ba câu thơ kết bài như một lời nhắc nhở nhẹ nhàng – một hình ảnh so sánh mang ý nghĩa sâu sắc. Quê hương được so sánh với mẹ vì đó là nơi ta được sinh ra, được nuôi dưỡng lớn khôn, giống như người mẹ đã sinh thành nuôi ta khôn lớn trưởng thành. Vì vậy, nếu ai không yêu quê hương, không nhớ quê hương mình thì không trở thành một người tốt được. Lời thơ nhắc nhở mỗi chúng ta hãy luôn sống và làm việc có ích, hãy biết yêu quê hương xứ sở, vì quê hương là mẹ và mẹ chính là quê hương, vì “Khi ta ở, chỉ là nơi đất ở – Khi ta đi, đất đã hoá tâm hồn” (nhà thơ Chế Lan Viên).

Dù có đi đâu xa, hơi thở của quê hương vẫn bên ta, để ta luôn có một góc nhỏ bình yên với tâm hồn. Khi ta lớn lên, ta ra đi, bon chen, lặn lội trên đường đời. Bao nhiêu mệt mỏi, bao nhiêu tủi hờn, ảm ức, ta vẫn cố chịu, để rồi khi trở về nhìn thấy rặng tre đầu làng, con đê trước sông và nhận ra mái nhà thân quen của ta đâu đó trong xóm, ta lại bật khóc, tiếng khóc vỡ òa ra vì để trú hết tủi hờn, đau buồn, tiếng khóc vờ vì một niềm hạnh phúc vô bờ bến. Ôi ! Sao mà yêu thương thế!

Về với quê hương, như về với ký ức, như về với bản chất con người thuần túy, quê hương cho ta sự yên ả, tĩnh lặng, sự bình dị, thanh tịnh. Ta như điên cuồng muốn ôm lấy quê hương mà hôn, mà yêu. Ta như muốn chạm tay vuốt ve tất cả mọi thứ, rồi hét lên rằng “Quê hương ơi! Con đã về”. Ta chỉ muốn nhìn hết, thu hết mọi sự

yêu thương ấy để vào trong tim, cho nó cùng sống, cùng chết với ta. Như vậy ta sẽ chẳng còn cô đơn, chẳng còn thương nhớ nữa.

Mọi sự vật nơi đây đều có một linh hồn riêng biệt. Linh hồn ấy mãi mãi chẳng đổi thay. Mọi linh hồn ấy đều sẵn sàng dang tay chào đón ta trở về. Cái đụn rơm này, cái cây đa già này, cả cái mùi ẩm mốc của đất quê này... Tất cả, tất cả đều vây lấy ta, trò chuyện với ta, hơn hết chúng đã giúp ta chữa lành mọi vết thương lòng.

Với ta, quê hương luôn gắn với vòng tay của bà, của mẹ, là nụ hôn, là giọt nước mắt. Quê hương thơm mùi canh cà chua, tròn như quả cà, xanh như màu rau muống luộc. Đâu phải vì chưa từng ăn những thứ đó, mà sao giờ đây, nó lại ngon đến thế!. Quê hương sôi nổi và mộc mạc trong những câu chuyện vui rôm rả của làng xóm mỗi buổi tối trăng sáng, là nụ cười ngây thơ đến mê hồn của lũ trẻ con. Ta muốn yêu, yêu hết tất cả mọi thứ của mảnh đất này.

Quê hương là một cái gì đó như rặng buộc, như một thứ kỳ diệu khiến ngày ta phải ra đi, tiến một bước nhưng muốn lùi hai bước. Phải ra bến xe nhưng lại chạy ra sông ngồi ngắm ngơ một lúc, ngắm nhìn dòng suối bạc lấp lánh đến chói mắt khi mặt trời chiếu xuống. Quê hương ơi là quê hương!

Trong bài thơ Quê hương của Đỗ Trung Quân, nhà thơ đã sử dụng biện pháp lặp từ ngữ, lặp cấu trúc ngữ pháp câu, biện pháp liệt kê, cấu trúc thơ vắt dòng rất đặc sắc. Khung cảnh làng quê trên mọi miền Tổ quốc Việt Nam hiện lên thân thương, giản dị mà xúc động lòng người.

Những cặp câu thơ dần hiện lên như những thước phim quay chậm, cảnh vật có gần có xa, có mờ có tỏ, có lớn có nhỏ. Nhịp thơ đều đặn, nhịp nhàng, gần như cả bài thơ chỉ có một nhịp 2/4. Cả ba khổ thơ với những câu thơ cùng một nhịp, kết cấu giống nhau nhưng vẫn nhẹ nhàng, thanh thoát vô cùng. Phải chăng, vẻ đẹp của

những hình ảnh thơ đã làm cho người đọc quên đi hình thức bên ngoài của ngôn ngữ? Nhà thơ đã biến cái không thể thành cái có thể, và được đọc giả nồng nhiệt đón nhận bằng một sự đồng cảm rất tự nhiên.

Quê hương là một khái niệm trừu tượng, nhà thơ đã cụ thể hoá nó bằng những hình ảnh sống động. Quê hương không thể tương đương với chùm khế ngọt, đường đi học rợp bướm vàng bay, con diều biếc thả trên cánh đồng, con đò nhỏ khua nước ven sông, cầu tre nhỏ, nón lá nghiêng che, đêm trăng tỏ, hoa cau rụng trắng ngoài hè... nhưng tất cả những điều đó lại làm nên một hình ảnh quê hương đẹp đẽ, lung linh, trợn vẹn và thiêng liêng.

Người xưa nói “hãy xúc động hồn thơ để ngọn bút có thần”. Với lòng yêu quê hương thiết tha, nhà thơ đã vẽ lên bức tranh quê hương mang hồn quê, cảnh quê, người quê bằng một ngọn bút có thần. Bài thơ Quê hương của Đỗ Trung Quân khép lại mà dư âm vẫn còn vương vấn trong tâm hồn mỗi bạn đọc. Cảm ơn tiếng thơ của tác giả đã giúp mỗi chúng ta nhận ra vẻ đẹp dung dị, gần gũi mà gắn bó của miền quê yêu dấu.

